TAND HUYỆN Đ. H **TINH K. T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2021/QĐST- DS	*Đ. H, ngày 06 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2021/TLST- DS, ngày 06 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam (NHCSXH Việt Nam); Địa chỉ: Tòa nhà CC5 – Bán đảo Linh Đàm – quận Hoàng Mai – TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th – Tổng giám đốc NHCSXH Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị Hương M – Giám đốc NHCSXH huyện S. Th. (Theo quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc NHCSXH Việt Nam).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị Hương M: Ông Phan Đình T – Phó Gíam đốc NHCSXH huyện S.Th. (Theo giấy ủy quyền số 01/GUQ-NHCS ngày 01/3/2021); Địa chỉ: Thôn 2, thị trấn S. Th, huyện S. Th, tỉnh K. T.

- *Bị đơn:* Chị Võ Thị H; sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ. M, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Minh Ph; Địa chỉ: Thôn 1, thị trấn S. Th, huyện S. Th, tỉnh K. T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả:

Các bên đương sự thống nhất số tiền còn nợ tính đến ngày 29/7/2021 là 64.493.938 đồng (*Sáu mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn chín trăm ba mươi tám đồng*), trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng, lãi là 14.493.938 đồng.

Các bên đương sự thỏa thuận:

- Về số tiền phải trả: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Minh Ph phải liên đới trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 64.493.938 đồng (*Sáu mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn chín trăm ba mươi tám đồng*), trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng, lãi là 14.493.938 đồng.

- Phương thức trả nợ:

+ Chị Võ Thị H có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*). Trả hàng tháng mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi trả hết nợ.

+Anh Nguyễn Minh Ph có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) và toàn bộ tiền lãi phát sinh tính đến ngày 29/7/2021 là 14.493.938 đồng (*Mười bốn triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn chín trăm ba mươi tám đồng*), tổng cộng là 24.493.938 đồng (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn chín trăm ba mươi tám đồng*).

2.2. *Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ:*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 29/7/2021) nếu chị Võ Thị H và anh Nguyễn Minh Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nêu trên thì anh Nguyễn Minh Ph còn phải chịu toàn bộ lãi suất chậm trả là 11,7%/năm đối với tổng số tiền nợ gốc chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả nợ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị Võ Thị H và anh Nguyễn Minh Ph nhận chịu toàn bộ.

Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Minh Ph phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.612.348 đồng *(Một triệu sáu trăm mười hai ngàn ba trăm bốn mươi tám đồng).* Trong đó, chị Võ Thị H phải nộp số tiền 806.174 đồng (*Tám trăm linh sáu ngàn một trăm bảy mươi bốn đồng*), anh Võ Minh Ph phải nộp số tiền 806.174 đồng (*Tám trăm linh sáu ngàn một trăm bảy mươi bốn đồng).*

Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.552.000 đồng *(Một triệu năm trăm năm mươi hai ngàn đồng)* theo biên lai số: AA/2016/0004167 ngày 19/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S. Th, tỉnh K. T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành

án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đ.N;
- Tòa án tỉnh K. T;
- Viện kiểm sát huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện S.Th;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn N